

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 114/2013/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 31 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
Về việc quy định mức chi đối với các hoạt động
kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Sau khi xem xét Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 31/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn cụ thể như sau:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi áp dụng:

- Các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Nghị quyết này không áp dụng đối với:

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa cơ quan hành chính Nhà nước với nhau không liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức;

Hoạt động kiểm soát thủ tục xử lý vi phạm hành chính; thủ tục thanh tra và thủ tục hành chính có nội dung bí mật nhà nước.

b) Đối tượng áp dụng:

- Cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính;
- Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND các cấp khi thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(có Quy định kèm theo Nghị quyết này)

3. Các nội dung chi khác có liên quan đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính: Thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XV, kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2013./.

CHỦ TỊCH

Phùng Thanh Kiểm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 31 tháng 7 năm 2013

QUY ĐỊNH
MỨC CHI ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Nghị quyết số 114/2013/NQ-HĐND ngày 31/7/2013
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	NỘI DUNG CHI	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CHI
1	Chi cập nhật, công bố, công khai, kiểm soát chất lượng và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia về TTTC		
a	Chi cập nhật TTTC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTTC (tạo trang siêu văn bản phức tạp).	Đồng/TTTC	42.000
b	Chi công bố, công khai thủ tục hành chính	Căn cứ vào hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.	
2	Chi cho ý kiến đối với TTTC quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	đồng/văn bản	200.000
3	Chi cho các hoạt động rà soát độc lập các quy định về thủ tục hành chính		
a	Chi lập mẫu phiếu rà soát		
	Đến 30 chỉ tiêu	đồng/mẫu phiếu	500.000
	Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	đồng/mẫu phiếu	750.000
	Trên 40 chỉ tiêu	đồng/mẫu phiếu	1.000.000
b	Chi điền mẫu phiếu rà soát		
	Cá nhân:		
-	Dưới 30 chỉ tiêu	đồng/phiếu	30.000
-	Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	đồng/phiếu	40.000
-	Trên 40 chỉ tiêu	đồng/phiếu	50.000
	Tổ chức:		
-	Dưới 30 chỉ tiêu	đồng/phiếu	70.000
-	Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu	đồng/phiếu	85.000
-	Trên 40 chỉ tiêu	đồng/phiếu	100.000

STT	NỘI DUNG CHI	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CHI
4	Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hoá TTHC.		
a	Người chủ trì cuộc họp.	đồng/người/buổi	150.000
b	Các thành viên tham dự họp.	đồng/người/buổi	100.000
5	Chi thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành, lĩnh vực		
a	Thuê theo tháng	đồng/người/tháng	7.000.000
b	Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản	đồng/văn bản	600.000
6	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực		
-	Cấp tỉnh	đồng/báo cáo	1.000.000
-	Đối với Sở, ban, ngành và cấp huyện	đồng/báo cáo	700.000
-	Cấp xã	đồng/báo cáo	500.000
*	Trường hợp phải thuê các chuyên gia bên ngoài cơ quan		
-	Cấp tỉnh	đồng/báo cáo	1.500.000
-	Đối với sở, ban, ngành và cấp huyện	đồng/báo cáo	1.000.000
-	Cấp xã	đồng/báo cáo	500.000
7	Báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính		
-	Cấp tỉnh	đồng/báo cáo	3.000.000
-	Đối với sở, ban, ngành và cấp huyện	đồng/báo cáo	1.000.000
-	Cấp xã	đồng/báo cáo	500.000
8	Chi mua sắm hàng hóa, dịch vụ...	<i>Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/7/2010 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về phân cấp việc mua sắm, cho thuê, thanh lý, tiêu hủy, thu hồi, điều chuyển và bán tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Theo Thông tư số</i>	

STT	NỘI DUNG CHI	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CHI
		<i>68/2012/TT-BTC ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân</i>	
9	Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác cải cách TTHC	<i>Chi theo Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND ngày 15/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về một số mức chi kinh phí thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 13/5/2011 của UBND tỉnh về một số mức chi kinh phí thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn</i>	
10	Chi dịch thuật		
a	Biên dịch.		
-	Chi dịch thuật tiếng Anh hoặc các nước thuộc khối EU sang tiếng Việt.	đồng/trang (350 từ)	120.000
-	Chi dịch thuật tiếng Việt sang tiếng Anh hoặc các nước thuộc khối EU.	đồng/trang (350 từ)	150.000
-	Chi dịch thuật đối với 1 số ngôn ngữ không phổ thông.	Bằng 130 % mức chi tương ứng của nội dung trên	
b	Dịch nói.		
-	Dịch nói thông thường.	đồng/người/giờ	150.000
-	Dịch đũa (dịch đồng thời).	đồng/người/giờ	400.000
c	Trường hợp sử dụng người của đơn vị tham gia dịch thuật.	Mức biên, phiên dịch thuê ngoài bằng 50% quy định tại điểm a,b nêu trên	
11	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các sở, huyện, xã		
a	Cán bộ, công chức là đầu mối	đồng/người/ngày	20.000

STT	NỘI DUNG CHI	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CHI
	kiểm soát TTHC tại các sở, huyện		
b	Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các xã	đồng/người/ngày	15.000
	<i>Danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC các sở, ban, ngành phải được Thủ trưởng các đơn vị đề xuất, trình UBND tỉnh phê duyệt; cấp huyện và cấp xã: cán bộ đầu mối của cấp nào do UBND cấp đó phê duyệt.</i>		
12	Chi tổ chức hội nghị; chi các đoàn công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động kiểm soát TTHC ở trong nước.		
a	Hỗ trợ tiền ăn cho khách mời không thuộc diện hưởng lương từ NSNN.		
-	Cuộc họp tổ chức tại địa điểm nội thành, nội thị của thành phố Lạng Sơn, các huyện.	đồng/người/ngày	100.000
-	Cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức).	đồng/người/ngày	60.000
b	Hỗ trợ tiền nghỉ cho khách mời không thuộc diện hưởng lương từ NSNN.		
-	Cuộc họp tổ chức tại địa điểm các huyện, thành phố.	đồng/người/ngày	250.000
-	Cuộc họp tổ chức tại các địa điểm còn lại.	đồng/người/ngày	200.000
c	Chi bồi dưỡng báo cáo viên, giảng viên đối với cuộc tập huấn nghiệp vụ, các lớp phổ biến, quán triệt triển khai quy định cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính		
-	Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng; Bí thư tỉnh uỷ và các chức danh tương đương.	đồng/giảng viên/buổi (5tiết học)	1.000.000
-	Giảng viên, báo cáo viên là Chủ tịch HĐND và UBND tỉnh, Phó Bí thư tỉnh uỷ và các chức danh tương đương; giáo sư; chuyên gia cao cấp; Tiến sỹ khoa học	đồng/giảng viên/buổi (5tiết học)	800.000
-	Giảng viên, báo cáo viên là cấp Phó chủ tịch HĐND và UBND tỉnh và các chức danh tương đương; phó giáo sư; tiến sỹ; giảng	đồng/giảng viên/buổi (5tiết học)	600.000

STT	NỘI DUNG CHI	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CHI
	viên chính		
-	Giảng viên, báo cáo viên còn lại là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (ngoài 3 đối tượng nêu trên)	đồng/giảng viên/buổi (5tiết học)	500.000
	- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống	đồng/giảng viên/buổi (5tiết học)	300.000
d	Chi tiền nước uống trong cuộc họp.	đồng/ngày/đại biểu	20.000
đ	Các khoản chi thuê mướn khác: thuê hội trường, in sao tài liệu, thuê trang thiết bị.	Theo công việc phát sinh và chứng từ hợp pháp.	
13	Chi các đề tài nghiên cứu khoa học về công tác kiểm soát thủ tục hành chính	<i>Quyết định số 08/2008/QĐ-UBND ngày 01/4/2008 của UBND tỉnh, ban hành Quy định định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn</i>	
14	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát TTHC.	<i>Chi theo quy định hiện hành bảo đảm có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp</i>	

CHỦ TỊCH

Phùng Thanh Kiểm